

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 137 /2024/HSST
Ngày 19-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc và ông Hà Ngọc Phương

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà:** Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lường Văn C, tên gọi khác: Không; sinh năm 1986 tại huyện TC, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Dân Chủ, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Bánh, sinh năm 1954 và bà Lò Thị Dế (đã chết); bị cáo có vợ là Cà Thị Út, sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Tại bản án số 155/2021/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 14 (mười bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong án phạt tù ngày 07/9/2022); tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 111/2008/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Tại bản án số 85/2018/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 3 năm 2024. Có mặt.

Bị hại: Anh Vừ Ngọc Thắng, sinh năm 1985. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: bản Cán Tỷ, xã Long Hẹ, huyện TC, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Cà Thị Út, sinh năm 1995; nơi cư trú: bản Dân Chủ, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/3/2024, Công an thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La nhận được đơn trình báo của anh Vũ Ngọc Thắng, sinh năm 1985. Nơi cư trú: bản Cán Tỷ, xã Long Hẹ, huyện TC, tỉnh Sơn La về việc sáng ngày 23/3/2024 anh Thắng bị chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2 866681065789153.

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 23/3/2024, tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện TC làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 10, thị trấn TC, huyện TC thì phát hiện Lương Văn Chung đang điều khiển xe mô tô BKS 26B2-107.82 có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản, tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với Lương Văn C thì C tự giác khai nhận vừa trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2 866681065789153, đã qua sử dụng cũ tại bệnh viện đa khoa huyện TC đang trên đường đi tìm nơi tiêu thụ.

Vật chứng thu giữ: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153, điện thoại đã qua sử dụng, cũ; một xe mô tô mang biển kiểm soát 26B2-107.82, nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS; một chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016151, biển số đăng ký 26B2-107.82 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 27/4/2016, tên chủ xe Nguyễn Thị Hoa.

Đến 13 giờ 50 phút cùng ngày, Công an thị trấn TC, huyện TC dẫn giải Lương Văn C cùng vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra tại Công an huyện TC và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 23/3/2024 Lương Văn C điều khiển xe mô tô mang BKS 26B2-107.82 đi một mình từ nhà ở bản Dân Chủ, xã CP, huyện TC lên Trung tâm y tế huyện TC để uống Methadone, sau khi uống Methadone xong, C điều khiển xe mô tô đi vào khu vực Bệnh viện Đa khoa huyện TC với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi C đi đến khu vực cổng bệnh viện Đa khoa huyện TC, C để xe máy ở ngoài cổng và đi bộ vào trong Khoa Nội của Bệnh viện, C đi lên tầng 2 của Khoa Nội, sau đó rẽ trái theo đường hành lang, C quan sát thấy phòng đầu tiên bên trái (gần cầu thang) là Phòng 18, khoa Nội, bệnh viện đa khoa huyện TC có một người đàn ông đang ngủ, C đi vào trong phòng thì thấy trên giường bệnh có một chiếc điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, nhãn hiệu REDMI để gần chiếc gối ở đầu giường. Lợi dụng không có ai trông coi, C đã lén lút đi vào và cầm chiếc điện thoại trên cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ ra cổng bệnh viện, sau đó điều khiển xe mô tô đi tìm nơi tiêu thụ. Khi C đi đến khu vực tiểu khu 10, thị trấn TC, huyện TC thì gặp Tổ công tác công an thị trấn TC đang làm nhiệm vụ. Tổ công tác yêu cầu C dừng xe và tiến hành kiểm tra hành chính đối với Lương Văn C, Lương

Văn C tự giác khai báo hành vi trộm cắp điện thoại của mình. Cùng ngày 23/3/2024 Công an huyện TC đã ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Văn C, quá trình điều tra Lương Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 23/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện TC, định giá tài sản đối với: Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153.

Kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 27/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện TC kết luận: Giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153 là 700.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 84/CT- VKS-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Lương Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lương Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn C từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC đã trả lại anh Vừ Ngọc Thắng một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153 và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC đã trả lại một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu

xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153 cho anh Vừ Ngọc Thắng.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC đã trả lại một xe mô tô mang Biển kiểm soát 26B2-107.82, nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS; một chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016151, biển số đăng ký 26B2-107.82 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 27/4/2016, tên chủ xe Nguyễn Thị Hoa cho chị Cà Thị Út.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn C.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn C thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Cà Thị Út có ý kiến: Ngày 07/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã trả lại một xe mô tô biển kiểm soát 26B2-107.82, nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS; một chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016151, biển số đăng ký 26B2-107.82 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 27/4/2016, tên chủ xe Nguyễn Thị Hoa cho chị Cà Thị Út và chị Út không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại đã được triệu tập hợp lệ, có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt bị hại tại phiên tòa, không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Lương Văn C khai nhận: Ngày 23/3/2024 bị cáo Lương Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153 trị giá 700.000 đồng của anh Vừ Ngọc Thắng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với đơn trình báo của bị hại, lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện

trường ngày 23/3/2024, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 27/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện TC và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, bị cáo Lương Văn C bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 14 (mười bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong án phạt tù ngày 07/9/2022), chưa được xóa án tích. Ngày 23/3/2024, lại thực hiện hành vi lên lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153 trị giá 700.000 đồng của anh Vừ Ngọc Thắng.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn C đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Lương Văn C là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích, có 02 tiền án đã được xóa án tích.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Vừ Ngọc Thắng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm là có căn cứ cần chấp nhận, căn cứ Điều 48; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153, ngày 30/3/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện TC trả lại anh Vừ Ngọc Thắng. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị hại, việc cơ quan điều tra trả lại tài sản là có căn cứ đúng pháp luật cần chấp nhận.

Đối với một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2-107.82, nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS; một chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016151, biển số đăng ký 26B2-107.82 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 27/4/2016, tên chủ xe Nguyễn Thị Hoa. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Cà Thị Út, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện TC trả lại chiếc xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 016151 trên cho chị Cà Thị Út là có căn cứ, cần chấp nhận.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lường Văn C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận bị hại anh Vũ Ngọc Thắng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại anh Vũ Ngọc Thắng một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI A1, loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lá cây, số IMEI 1: 866681065678146, số IMEI 2: 866681065678153.

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại chị Cà Thị Út một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2-107.82, nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS; một chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 016151, biển số đăng ký 26B2-107.82 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 27/4/2016.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn C.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lương Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Vũ Ngọc Thắng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Cà Thị Út được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng